CTT307 – Pattern Recognition Class CQ2015/02

# ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN NHÓM** |
| **Thành viên 1:** <họ tên> - <MSSV>  **Thành viên 2:** <họ tên> - <MSSV> |

|  |
| --- |
| 1 |

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN ĐỀ TÀI** |
| **Tên đề tài:** <tên đề tài mà nhóm sẽ trình bày>  **Từ khóa:** <5 từ khóa đại diện cho chủ đề của đề tài>  **Nội dung trình bày:** <trình bày chi tiết các nội dung dự định tìm hiểu trong đề tài>   1. **…..**     1. **….**    2. **….** 2. **….**   **Xây dựng demo theo chủ đề trình bày**   * **Dữ liệu thực nghiệm:** <tên tập dữ liệu, dung lượng của tập dữ liệu, số mẫu trong tập dữ liệu, mô tả chung về phân bố của tập dữ liệu> * **Phương pháp giải quyết vấn đề:** <chọn một trong những vấn đề đã tìm hiểu trong lý thuyết để triển khai ứng dụng minh họa> * **Thực nghiệm và đánh giá**: <mô tả quá trình thực nghiệm, kết quả dự kiến đạt được và các công trình để so sánh đối chiếu> |

|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN** |
| * **Tuần 1 (<dd/mm/yy - dd/mm/yy>):** <công việc cụ thể> * **Tuần 2 (<dd/mm/yy - dd/mm/yy>):** <công việc cụ thể> * **….** |

|  |
| --- |
| **PHẦN TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA NHÓM** |
| * **Thuận lợi:** <nhóm tự đánh giá tính khả thi của kế hoạch – mặt thuận lợi> * **Khó khăn:** < nhóm tự đánh giá tính khả thi của kế hoạch – mặt khó khăn> |

-------------oOo-------------

March 2, 2018

CTT307 – Pattern Recognition Class CQ2015/02

## HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

 Các nhóm cần đối chiếu nội dung đề tài của nhóm khác để đảm bảo nội dung trình bày không trùng lắp. Các nội dung trùng lsẽ bị **chia đôi số điểm**, trừ trường hợp nội dung đó là cốt yếu của đề tài hoặc đã được Giáo viên chấp nhận.

 Nội dung trình bày cần bao quát được đề tài nghiên cứu, tức là bài làm của nhóm cần chỉ ra được các vấn đề chính như sau o Phát biểu bài toán: Bài toán giải quyết vấn đề gì?, Dữ liệu đầu vào và đầu ra là gì? o Khảo sát các hướng tiếp cận giải quyết bài toán: Các giải pháp phổ biến từ trước đến nay là gì? Vấn đề gì của bài toán đã được giải quyết? Vấn đề gì của bài toán chưa được giải quyết? Phần này không nên quá dài nhưng cần mang tính tổng quát cao. o Chọn 2 đến 3 hướng tiếp cận phổ biến (nếu có) để trình bày chi tiết về ý tưởng, thuật toán (các bước thực hiện) và thực nghiệm đã công bố.

* Demo minh họa cho đề tài do nhóm tự thực hiện

 Demo cần mang tính khoa học cao, tức là phải thực nghiệm đúng phương pháp, kiểm chứng trên dữ liệu chuẩn của cộng đồng và có so sánh với các giải pháp khác.

* Kết quả thực nghiệm của demo không cần vượt trội so với các giải pháp khác nhưng tối thiểu phải đạt được hiệu quả tương đương với giải pháp baseline của đề tài.

|  |
| --- |
| 2 |

* Cần nhận diện được các công trình có kết quả tốt trong lĩnh vực (state-of-the-art) và đưa vào bảng so sánh
* Cho phép sử dụng open source. o Ví dụ trường hợp không đạt: face detection/recognition – chỉ mở webcam và test trên mặt của người trình bày, thiếu thực nghiệm trên dữ liệu lớn, chỉ hoàn tất những bước phụ của đề tài – làm face expression recognition nhưng chỉ mới xong face alignment,…

 Cân nhắc thay đổi đề tài khi: đánh giá khả năng của nhóm không phù hợp, thiếu dữ liệu thực nghiệm, thiếu phương tiện hỗ trợ (ví dụ, open source code, máy quá yếu,…). Đừng để đến lúc trình bày lại giải thích lý do abcxyz.

 Thời điểm nộp đồ án: **Tuần 11**, nộp báo cáo – slide – các tài nguyên demo

 Thời điểm trình bày đồ án: **Tuần 13 và 14**, **mọi nhóm đều chuẩn bị và được gọi ngẫu nhiên.**

 Hình thức trình bày đồ án o Thời gian: 45 phút (30 phút trình bày, 15 phút vấn đáp) o Nội dung slide trình bày cần cân đối trong thời gian cho phép

* Hình thức slide rõ ràng, có ảnh/bảng minh họa, mỗi slide không quá nhiều chữ, đánh số trang cho slide, font chữ phù hợp.
* **Điểm trình bày và vấn đáp được đánh giá riêng cho từng thành viên** o Báo cáo gồm 6-10 trang, trình bày đầy đủ các nội dung tìm hiểu, hình thức rõ ràng.

March 2, 2018